

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂN KỲ  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**  
-----

-----  
Bản án số: **131 /2020/ HNGĐ-ST**  
Ngày: **26/8/2020**.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN KỲ - TỈNH NGHỆ AN**

***Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông: **Đặng Xuân Hoan.**

***Các Hội thẩm:***

Bà: **Trần Thị Hợi.**

Bà: **Nguyễn Thị Phúc.**

***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Ông: **Nguyễn Hải Hòa.** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ .

**Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ tham gia phiên tòa:** Bà: **Trần Thị Hòe.** Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 83/TLST-HNGĐ ngày 22/5/2020 về việc: Ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2020/QĐXX-ST ngày 07 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Chị: **Vy Thị Đ.** Sinh năm: 1985. Có mặt.

ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm PC, xã HS, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

**Bị đơn:** Anh: **Trương Công T.** Sinh năm: 1990. Vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm PC, xã HS, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Tại đơn xin ly hôn ngày 22/5/2020, biên bản lấy lời khai ngày 26/5/2020, cũng như tại phiên tòa nguyên đơn chị Vi Thị Đ trình bày: Chị và anh Trương Công T tự nguyện kết hôn vào ngày 01 tháng 12 năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hương Sơn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống bình thường. Đến cuối năm 2018 chị bị viêm cổ tử cung, phải đi phẫu thuật và đã cắt bỏ hoàn toàn cổ tử cung dẫn đến không thể sinh con được nữa, nên vợ chồng mâu thuẫn, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng không thể khắc

phục được, đến tháng 11/2019 thì vợ chồng sống ly thân, không còn quan tâm, chăm sóc gì nhau nữa. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng không thể tiếp tục chung sống với nhau nữa, nên chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trương Công T.

Về con chung: Chị và anh Trương Công T chưa có con chung.

Về tài sản chung và nợ chung của vợ chồng: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung của vợ chồng.

Về án phí: Chị chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị đơn anh Trương Công T đã được Tòa án giao thông báo thụ lý vụ án, giao tài liệu chứng cứ của vụ án do nguyên đơn cung cấp và được triệu tập nhiều lần, cũng như thông báo kiểm tra giao nộp chứng cứ, tiếp nhận, công khai chứng cứ và hòa giải hợp lệ, đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật, nhưng anh Trương Công T vẫn vắng mặt không có lý do.

*Ý kiến phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ:*

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án đến nay, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng trình tự thủ tục giải quyết vụ án theo đúng quy định của bộ luật tố tụng dân sự, không có vi phạm gì; Việc cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát cùng cấp và người tham gia tố tụng đúng theo quy định. Nguyên đơn đã thực hiện nghiêm túc, chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Bị đơn không đã thực hiện nghiêm túc, chấp hành đúng các quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình, xử Chị: Vy Thị Đ được ly hôn với anh Trương Công T.

Về con chung: Anh, chị chưa có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

Về án phí: Chị Vy Thị Đ phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Những yêu cầu, kiến nghị để khắc phục vi phạm về tố tụng: Không.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra, xem xét tại phiên Toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Đây là quan hệ ly hôn, tranh chấp về nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 BLTTDS

2015. Vụ án có bị đơn anh Trương Công T có ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Xóm Phú Cốc, xã Hương Sơn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 39 BLTTDS 2015.

[1] Về nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vy Thị Đ và anh Trương Công T tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Nghĩa Hoàn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Quan hệ hôn nhân chị Đ, anh T là hợp pháp, được xác lập vào ngày 01/12/2015, trên cơ sở tình yêu tự nguyện không ai ép buộc, tuân thủ đầy đủ các điều kiện kết hôn theo quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014. Nên Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An đã thụ lý đơn yêu cầu ly hôn của chị Vy Thị Đ là đúng quy định tại Khoản 1 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chị Đ, anh T chung sống hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian. Đến cuối năm 2018 chị bị viêm cổ tử cung, phải đi phẫu thuật và đã cắt bỏ hoàn toàn cổ tử cung dẫn đến không thể sinh con được nữa, nên dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng không thể khắc phục được. Đến tháng 11/2019 thì vợ chồng sống ly thân, không còn quan tâm, chăm sóc gì nhau nữa. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng không thể tiếp tục chung sống với nhau nữa, nên chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trương Công T. Anh Trương công T đã được Tòa án giao thông báo thụ lý vụ án, giao tài liệu chứng cứ của vụ án do nguyên đơn cung cấp và được triệu tập nhiều lần, cũng như thông báo kiểm tra giao nộp chứng cứ, tiếp nhận, công khai chứng cứ và hòa giải hợp lệ, đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật, nhưng anh Trương Công T vẫn vắng mặt không có lý do. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, vợ chồng đã sống ly thân không còn quan tâm chăm sóc đến nhau nữa, tình cảm vợ chồng không còn nữa, mục đích hôn nhân không đạt được, nên căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; Luật hôn nhân gia đình 2014, xử cho chị Vy Thị Đ được ly hôn với anh Trườn Công T.

- Về con chung: Chị Vy Thị Đ và anh Trương Công T chưa có con chung, chị Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

- Về tài sản chung và nợ chung của vợ chồng: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, chị Vy Thị Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 BLTTDS và Nghị quyết số: 326/2016/BTVQH 14 ngày 30.12.2016 về quy định mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc nguyên đơn chị Vy Thị Đ phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b, khoản 2 Điều 227; Điều 266; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng: Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/BTVQH 14 ngày 30.12.2016 về quy định mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

**Tuyên xử:**

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Xử cho chị Vy Thị Đ được ly hôn với anh Trương Công T.

2. *Về án phí*: Chị Vy Thị Đ phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn chị Đ đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Kỳ theo biên lai số 0006457 ngày 22/5/2020.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn, có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Tân Kỳ;
- CCTHADS huyện Tân Kỳ
- UBND xã Hương Sơn, huyện Tân Kỳ - NA.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Xuân Hoan**

